

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ GLAR
 Số: /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Glar, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH
Chi tiết triển khai thực hiện về giải pháp hỗ trợ giảm nghèo
trên địa bàn xã Glar năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 23-KH/HU ngày 22/02/2021 của Huyện ủy Đak Đoa về việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững năm 2021; Quyết định số 2997/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 của Ủy ban nhân dân huyện về việc giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội và kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách nhà nước năm 2021; Thực hiện kế hoạch số 39-KH/UBND ngày 26 tháng 03 năm 2021 về thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện năm 2021.

Trên cơ sở điều kiện kinh tế - xã hội và kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn đa chiều trên địa bàn xã Glar cuối năm 2020. Ủy ban nhân dân xã Glar xây dựng kế hoạch, các biện pháp thực hiện giảm nghèo năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu của Huyện ủy về giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã. Phân đầu đạt chỉ tiêu giảm nghèo gắn với đào tạo nghề và giải quyết việc làm tạo thu nhập ổn định cho người nghèo.

2. Yêu cầu:

Tập trung các giải pháp giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo và rơi vào nghèo mới, tạo điều kiện cho hộ đã thoát nghèo vươn lên hộ khá, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống cho hộ nghèo, cải thiện điều kiện sống và sản xuất, giảm dần khoảng cách chênh lệch về thu nhập, tăng cường vận động hộ nghèo có kế hoạch để tự vươn lên thoát nghèo từ chính bản thân.

II/ NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Mục tiêu chung:

Đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo, hạn chế tái nghèo; tạo điều kiện để người nghèo, hộ nghèo trên địa bàn tiếp cận một cách tốt nhất các dịch vụ xã hội cơ bản (giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch, vệ sinh môi trường và thông tin liên lạc...) giảm số hộ nghèo của xã bình quân 0,39%/năm theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016- 2020.

Tạo cơ hội cho người nghèo, hộ nghèo có điều kiện phát triển sản xuất vươn lên thoát nghèo, được tham gia học nghề, tạo việc làm tăng thu nhập.

Hộ nghèo và người nghèo được tiếp cận với các dịch vụ xã hội theo hướng đa

chiều về giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch vệ sinh môi trường và tiếp cận thông tin; nâng cao chất lượng cuộc sống của nhóm hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Mục tiêu cụ thể:

Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo, đến cuối năm 2021 tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã còn 2,73%, tương ứng giảm 09 hộ (theo chuẩn nghèo được quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020).

Đào tạo nghề cho 15 người trong độ tuổi lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo.

Giải quyết việc làm cho 15 người thuộc hộ nghèo, cận nghèo trong độ tuổi lao động.

100% lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trong độ tuổi lao động có nhu cầu đều được hỗ trợ đào tạo nghề và giới thiệu việc làm.

100% người thuộc hộ nghèo được cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí, hộ cận nghèo được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo quy định.

Học sinh là con hộ nghèo được hưởng các chính sách hỗ trợ theo quy định về học phí, chi phí học tập tại các trường và cơ sở giáo dục.

100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được thụ hưởng đầy đủ, kịp thời các chính sách của Nhà nước theo quy định và được tiếp cận các dịch vụ xã hội.

Tăng cường và nâng cao chất lượng kết cấu hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và dân sinh ở các vùng khó khăn; hạn chế khoảng cách chênh lệch về thu nhập.

Đảm bảo hộ nghèo đủ điều kiện và có nhu cầu vay vốn để đầu tư sản xuất, kinh doanh được vay vốn tín dụng ưu đãi từ Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội huyện.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP GIẢM NGHÈO NĂM 2021

1. Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh hoạt động thông tin tuyên truyền

Tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về chủ trương, chính sách giảm nghèo của Đảng và Nhà nước; khơi dậy ý chí chủ động vươn lên của người nghèo, chống tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước, cộng đồng. Nêu gương các tập thể, cá nhân điển hình trong công tác giảm nghèo và nhân rộng các mô hình hiệu quả về giảm nghèo bền vững.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thực hiện chương trình

Thực hiện đa dạng hóa các nguồn vốn huy động từ cộng đồng, các nhà hảo tâm để triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo; Thực hiện lồng ghép các

nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia và các Chương trình, dự án hỗ trợ các mục tiêu trên địa bàn, bao gồm:

+ Vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn và tiếp tục triển khai hàng năm, như: Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; Chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình; Chương trình nông thôn mới; Các đề án dạy nghề cho lao động nông thôn, bộ đội xuất ngũ, phụ nữ, thanh niên.....

+ Vốn ngân sách hỗ trợ trực tiếp cho chương trình mục tiêu giảm nghèo.

- Tạo cơ hội để người nghèo, hộ nghèo tiếp cận các dịch vụ sản xuất, dịch vụ xã hội cơ bản; khuyến khích hộ nghèo phấn đấu vươn lên thoát nghèo:

Không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người nghèo; thực hiện cung cấp, chi trả các dịch vụ y tế, giáo dục, dạy nghề, vay vốn... đơn giản, dễ dàng, thuận tiện, đảm bảo kịp thời, chính xác và đầy đủ quyền lợi để người nghèo tiếp cận các dịch vụ sản xuất, dịch vụ xã hội cơ bản; tăng cường nâng cao chất lượng các dịch vụ và bình đẳng trong việc tiếp cận các dịch vụ thiết thực liên quan đến đời sống người dân.

- Xã hội hóa công tác giảm nghèo

Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các hoạt động về giảm nghèo bằng các nguồn lực khác có thể huy động được trên địa bàn như phong trào “Ngày vì người nghèo”. Thực hiện hiệu quả việc huy động nguồn lực tại chỗ. Lòng ghép các Chương trình phát triển kinh tế xã hội, giảm nghèo. Khuyến khích các hoạt động tự nguyện, nhân đạo vì người nghèo, làm tốt công tác chăm sóc, giúp đỡ hỗ trợ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn kêu gọi các công ty, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh tạo việc làm cho lao động là hộ nghèo, hộ cận nghèo để góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững và chống tái nghèo.

2. Giải pháp

2.1. Hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

- **Hỗ trợ về y tế:**

Thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ nghèo, người thuộc hộ cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế; Thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ phụ nữ thuộc hộ nghèo là người DTTS khi sinh con đúng chính sách dân số; Quan tâm cơ sở vật chất và trình độ y tá, bác sĩ tại trạm y tế, tạo điều kiện thuận lợi cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận với các dịch vụ y tế.

- **Chính sách hỗ trợ về giáo dục đào tạo:**

Triển khai, thực hiện hiệu quả các quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ; tạo điều kiện hỗ trợ chi phí học tập trực tiếp mua sách, vở và các đồ dùng học tập khác cho con em hộ nghèo; đồng thời giúp đỡ con em hộ nghèo có điều kiện theo học ở các trường bậc cao hơn; tiếp tục thực hiện tốt chính sách tín dụng ưu đãi đối với học sinh, sinh viên nhất là sinh viên nghèo, sinh viên thuộc gia đình có hoàn cảnh khó khăn; tiếp tục xây dựng chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em trong độ tuổi 3, 4, 5 tuổi theo quy định hiện hành.

- Hỗ trợ dạy nghề gắn với tạo việc làm:

Triển khai có hiệu quả Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn” theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg, chủ động phối hợp, liên kết với các phòng, ban chuyên môn của huyện; các công ty, doanh nghiệp và các đơn vị đào tạo nghề có nhu cầu tuyển dụng, đào tạo nghề để giới thiệu việc làm cho nhân dân, nhất là hộ nghèo và hộ cận nghèo, để có điều kiện thoát nghèo. Phấn đấu đến cuối năm 2021 đào tạo nghề lao động nông thôn 150 người, ưu tiên giảm nghèo gắn với đào tạo nghề giải quyết việc làm, chủ trọng công tác tuyên truyền vận động hộ gia đình nghèo, cận nghèo còn sức lao động tham gia đào tạo và giới thiệu việc làm để thoát nghèo, trong năm có 15 được đào tạo và giải quyết việc làm cho 15 người. Tổ chức tư vấn giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn, nhất là lao động nghèo, lao động người dân tộc thiểu số; phối hợp tổ chức các phiên giao dịch việc làm, tạo cơ hội tìm kiếm việc làm cho người lao động.

- Hỗ trợ về nhà ở:

Tiếp tục vận động, huy động nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ cải thiện nhà ở cho hộ nghèo, Quỹ vì người nghèo, sự ủng hộ của các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, dòng họ và sự tự lực của chính hộ nghèo. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các ban ngành Đoàn thể của xã để thực hiện chương trình xây dựng nhà Đại đoàn kết, xóa nhà dột nát cho hộ nghèo là đoàn viên, hội viên của tổ chức mình.

- Hỗ trợ về điện nước sạch và vệ sinh môi trường:

Tăng cường hỗ trợ đầu tư các công trình vệ sinh môi trường nông thôn gồm hệ thống thu gom xử lý rác thải, nước thải, xử lý chai thuốc bảo vệ thực vật.

- Hỗ trợ về thông tin:

Phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phổ biến các kinh nghiệm sản xuất, các gương điển hình trong sản xuất, hoạt động xã hội, kiến thức

về khoa học kỹ thuật qua hệ thống truyền thanh của xã; Tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm, in ấn, phát hành tài liệu về chính sách, chương trình giảm nghèo.

2.2. Hỗ trợ tăng thu nhập cho hộ nghèo

- Khuyến nông, khuyến công, khuyến lâm, khuyến ngư hướng về người nghèo:

Hướng dẫn các hộ gia đình thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo vay vốn, sử dụng nguồn vốn, tổ chức sản xuất, cách chi tiêu trong gia đình để đảm bảo cuộc sống; Trang bị kiến thức về nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp thông qua các hoạt động khuyến nông có sự tham gia của người dân và tập huấn trên cơ sở mô hình thực tế. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác nông nghiệp tại xã và thôn, làng. Tổ chức thực hiện các dự án hỗ trợ trực tiếp vốn, vật tư nông nghiệp cho người nghèo.

- Hoạt động hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo, thoát cận nghèo vay vốn tín dụng ưu đãi:

Rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo để xác định số hộ đáp ứng điều kiện, có nhu cầu vay vốn và sử dụng vốn vay có hiệu quả; Rà soát những hộ mới thoát nghèo (Là những hộ đã từng là hộ nghèo, hộ cận nghèo được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận và thời gian kể từ khi ra khỏi danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo tối đa là 3 năm) có đủ điều kiện và có nhu cầu vay vốn để phát triển sản xuất kinh doanh. Tạo điều kiện cho người nghèo được tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi, để cho hộ nghèo có sức lao động, có nhu cầu vay vốn mua sắm vật tư, thiết bị, giống cây trồng, vật nuôi; thanh toán các dịch vụ phục vụ sản xuất, kinh doanh, tự tạo việc làm, tăng thu nhập; hoặc để giải quyết một phần nhu cầu thiết yếu về nhà ở, điện thắp sáng, nước sạch và học tập.

Tiếp tục phát huy hiệu quả các tổ chức nhận ủy thác vay vốn và các tổ tiết kiệm vay vốn của các Đoàn thể. Thực hiện cho vay có điều kiện, hộ nghèo có nhu cầu vay vốn phải có phương án sản xuất kinh doanh và được các tổ chức đoàn thể tín chấp cho vay. Đồng thời có kế hoạch xử lý theo quy định đối với các hộ có nợ đọng kéo dài, không có điều kiện trả nợ; Các tổ chức đoàn thể, cán bộ địa chính nông nghiệp hướng dẫn hộ nghèo lập phương án và tổ chức thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay. Gắn cho vay vốn với hướng dẫn hộ nghèo cách làm ăn theo hướng điều chỉnh cơ cấu ngành nghề có hiệu quả và phù hợp từng địa bàn. Đảm bảo nguồn vốn cho vay, rà soát các thủ tục, cơ chế cho vay, thu nợ đảm bảo đúng kỳ hạn, quay vòng vốn nhanh và có hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ nghèo có điều kiện tiếp cận được các nguồn vốn vay.

- Xây dựng mô hình giảm nghèo:

Xây dựng các mô hình, dự án hỗ trợ khuyến nông hiệu quả từ đó nhân rộng các mô hình, dự án có hiệu quả, phù hợp với hộ nghèo, hộ cận nghèo tạo điều kiện, cơ hội cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thoát nghèo bền vững.

3.2. Thực hiện các chính sách xã hội hỗ trợ người nghèo

- Chính sách trợ giúp xã hội:

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng được quy định tại Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ, Luật Người cao tuổi và Luật Người khuyết tật; xây dựng các kế hoạch, dự án trợ giúp xã hội cho đối tượng là người tâm thần, rối nhiễu tâm trí, người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em lang thang, trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; hỗ trợ, cứu trợ đột xuất kịp thời cho những người nghèo gặp rủi ro, thiên tai, dịch bệnh, tai nạn nghiêm trọng...

- Hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo:

Tiếp tục hỗ trợ tiền điện sinh hoạt cho hộ nghèo, hộ có đối tượng bảo trợ xã hội; điều kiện và mức hỗ trợ thực hiện theo quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bà: Giang H'Hum – PCT UBND xã- Trưởng ban chỉ đạo: phụ trách chung và phụ trách hộ nghèo theo sự phân công của Đảng ủy..

2. Công chức Văn hóa – xã hội (phụ trách lĩnh vực xã hội): Có nhiệm vụ đôn đốc, theo dõi các thành viên thực hiện kế hoạch đã đề ra, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể thực hiện tốt các chương trình mục tiêu Quốc gia giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho người nghèo, lao động nông thôn, công tác an sinh xã hội, công tác bảo trợ xã hội cho các đối tượng trên địa bàn xã.

3. Trạm y tế xã: Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách.

4. Công chức Địa chính - Nông nghiệp, xây dựng: Tham mưu, phối hợp thực hiện tốt các chương trình, dự án giao thông nông thôn phục vụ cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội xóa đói, giảm nghèo. Triển khai tốt các chương trình, dự án khuyến nông, khuyến lâm. Hướng dẫn người dân ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa các giống mới có năng suất cao vào sản xuất. Hướng dẫn bà con cách phòng, chống dịch bệnh và kịp thời dập tắt các loại dịch bệnh trên các loại cây trồng.

5. Công chức Văn hoá - thông tin: Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác xóa đói giảm nghèo phù hợp với từng thôn, làng, tạo điều kiện cho các hộ nghèo trên địa bàn có thể tiếp cận thông tin về các chính sách ưu đãi giúp họ vươn lên thoát nghèo.

6. Công chức Tư pháp, công an xã: Phối hợp với đơn vị cấp trên triển khai chương trình trợ giúp pháp lý liên quan đến người nghèo. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, trợ giúp pháp lý, cung cấp các dịch vụ, hỗ trợ thông tin người nghèo, người cận nghèo, được tiếp cận kịp thời, đầy đủ thông tin cần thiết, hướng dẫn nhân dân nhất là hộ nghèo, cận nghèo làm giấy khai sinh cho trẻ em đúng theo luật định.

7. Công chức Tài chính – Kế toán xã: Phối hợp với các ban ngành đoàn thể xã tham mưu xây dựng kinh phí từ các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, chương trình xây dựng nông mới năm 2021.

8. Cán bộ Dân tộc tôn giáo: Phối hợp với các hội, ngành, đoàn thể của xã tuyên truyền, vận động đồng bào vùng DTTS hạn chế, xóa bỏ dần các phong tục, tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan; thực hiện nếp sống văn hóa khu dân cư và duy trì, phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của các dân tộc.

09. Ban chỉ huy quân sự xã: Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, thực lực chính trị thôn, làng làm tốt công tác hậu phương quân đội đối với những gia đình đang có con em tại ngũ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các hội Đoàn thể xã: Tuyên truyền, vận động toàn thể đoàn viên, hội viên và đông đảo nhân dân tích cực tham gia thực hiện giảm nghèo bền vững. Phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn các dân tộc, thương yêu đùm bọc trong các thôn làng, phát huy tình làng nghĩa xóm, trong cộng đồng, trong dòng họ nhằm giúp nhau khắc phục khó khăn xóa đói giảm nghèo gắn với Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" và xây dựng nông thôn mới. Tuyên truyền, vận động, giúp đỡ các hộ nghèo, hộ cận nghèo là hội viên của mình xây dựng nhà vệ sinh.

Tham gia giám sát, kiểm tra đánh giá việc bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo, các hoạt động thực hiện các chính sách, dự án về giảm nghèo đảm bảo nguyên tắc công bằng, dân chủ công khai từ thôn, làng.

- Thực hiện triển khai tốt các chương trình, dự án khuyến nông – lâm. Hướng dẫn người dân ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa các giống mới có năng suất cao vào sản xuất. Hướng dẫn bà con cách phòng, chống dịch bệnh và kịp thời dập tắt các loại dịch bệnh trên các loại cây trồng.

- Thường xuyên lồng ghép chương trình xóa đói giảm nghèo vào các hoạt động của tổ chức mình. Hỗ trợ các hội viên, đoàn viên nghèo xây dựng

phương án thoát nghèo bền vững, hướng dẫn cách thức làm ăn vươn lên thoát nghèo.

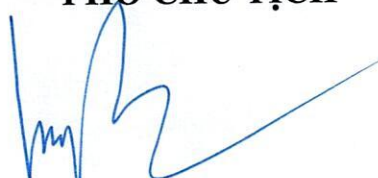
Tiếp tục phát huy hiệu quả các tổ chức nhận ủy thác vay vốn và các tổ tiết kiệm vay vốn của các tổ chức đoàn thể, hướng dẫn hộ nghèo lập phương án và tổ chức thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay. Gắn cho vay vốn với hướng dẫn hộ nghèo cách làm ăn theo hướng điều chỉnh cơ cấu ngành nghề có hiệu quả, phù hợp khả năng, trình độ sản xuất từng hộ.

Trên đây là Kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện về giải pháp hỗ trợ giảm nghèo trên địa bàn xã Glar, Yêu cầu các thành viên BCD, các ban, ngành có liên quan phối hợp và triển khai thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã(b/c)
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Mặt trận và các đoàn thể;
- Cán bộ và công chức có liên quan;
- Thôn trưởng các thôn, làng;
- Lưu:VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Giang H'Hum